

**MỐI TƯƠNG QUAN GIỮA NHẬN THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI
CỦA KHÓ KHĂN TÂM LÝ TRONG HỌC TẬP NHÓM CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
CHU VĂN AN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC**

Mai Trung Dũng
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm khảo sát thực trạng và mối tương quan giữa nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của 195 học sinh Trung học cơ sở (THCS) tại Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (TH, THCS & THPT) Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc. Dữ liệu được thu thập qua bảng hỏi và phân tích bằng phần mềm SPSS. Kết quả cho thấy mức độ khó khăn tâm lý trong học tập nhóm ở học sinh ở mức “thấp” (ĐTB = 2.17). Không có sự khác biệt đáng kể theo giới tính và kết quả học tập, nhưng có sự khác biệt theo khối lớp. Ngoài ra, có mối tương quan chặt chẽ giữa nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến khó khăn tâm lý. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để nhà trường xây dựng các biện pháp hỗ trợ phù hợp, giúp học sinh vượt qua khó khăn khi học tập nhóm.

Từ khóa: Học tập nhóm, Khó khăn tâm lý, Khó khăn tâm lý trong học tập nhóm, Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Chu Văn An

**THE RELATIONSHIP BETWEEN PERCEPTION, ATTITUDE, AND BEHAVIOR
OF PSYCHOLOGICAL DIFFICULTIES IN GROUP LEARNING OF MINOR
SCHOOL STUDENTS AT CHU VAN AN PRIMARY, MIDDLE SECONDARY
AND HIGH SCHOOL, NORTHWEST UNIVERSITY**

Mai Trung Dung
Tay Bac University

Abstract: The study aimed to investigate the current situation and correlation between awareness, attitude and behavior related to psychological difficulties in group learning of 195 secondary school students at Chu Van An Primary, Secondary and High School, Tay Bac University. Data were collected through questionnaires and analyzed using SPSS software. The results showed that the level of psychological difficulties in group learning among students was at a “low” level (Average = 2.17). There was no significant difference by gender and learning outcomes, but there was a difference by grade level. In addition, there was a close correlation between awareness, attitude and behavior related to psychological difficulties. The research results are the basis for schools to develop appropriate support measures to help students overcome difficulties in group learning.

Keywords: Group learning, Psychological difficulties, Psychological difficulties in group learning, Chu Van An Primary, Secondary and High School

Nhận bài: 08/06/2025

Phản biện: 08/07/2025

Duyệt đăng: 13/07/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Học tập nhóm là hình thức người học cùng chia sẻ trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm. Khó khăn tâm lý trong học tập nhóm là những yếu tố cản trở học sinh thực hiện hiệu quả hoạt động này, thể hiện qua nhận thức, thái độ và hành vi ứng xử của học sinh trong nhóm.

Một số nghiên cứu trước đây [1–4] đã đề cập đến khó khăn tâm lý trong học tập, tuy nhiên, vấn đề này ở đối tượng học sinh trung học cơ sở nói chung và học sinh Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc nói riêng vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ.

Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm xác định thực trạng khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh THCS tại trường, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp giúp nhà quản lý giáo dục hỗ trợ học sinh hiệu quả hơn trong quá trình học nhóm.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1. Học sinh trung học cơ sở

Học sinh trung học cơ sở là những em đang học từ lớp 6 đến lớp 9 trong hệ thống giáo dục Việt Nam, thuộc độ tuổi từ 11 đến 14 tuổi – giai đoạn lứa tuổi thiếu niên theo các tài liệu Tâm lý học phát triển.

2.1.2. Học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở

Theo Nguyễn Thành Kinh, học tập nhóm là phương thức học tập hợp tác giữa các thành viên dưới sự hướng dẫn của giáo viên, hướng đến mục tiêu chung. Nguyễn Thị Thúy Hạnh cho rằng đây là quá trình phối hợp, hỗ trợ nhau trong học tập nhằm lĩnh hội kiến thức, kỹ năng và thúc đẩy hiệu quả học tập cá nhân.

Trong nghiên cứu này, học tập nhóm của học

sinh THCS được hiểu là hình thức học tập theo nhóm, trong đó các thành viên có trách nhiệm tự học, chia sẻ, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ chung. Hoạt động này mang tính tự giác, chủ động và diễn ra trong các nhóm nhỏ từ 2 người trở lên.

2.1.3. *Khó khăn tâm lý*

Nguyễn Thị Huệ định nghĩa khó khăn tâm lý là những yếu tố tâm lý xuất hiện trong quá trình hoạt động, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả hoạt động. Phan Thị Tâm [10] nhấn mạnh đây là những trở ngại tâm lý khiến hoạt động kém hiệu quả.

Trong nghiên cứu này, khó khăn tâm lý được hiểu là những cản trở về mặt tâm lý mà cá nhân gặp phải trong hoạt động, thể hiện qua nhận thức, thái độ và hành vi, làm giảm hiệu quả hoạt động và cần có nỗ lực vượt qua.

2.1.4. *Khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở*

Từ các khái niệm trên, khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh THCS được hiểu là những trở ngại về mặt tâm lý mà học sinh gặp phải trong quá trình tham gia học tập nhóm. Những khó khăn này ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc nhóm và thể hiện ở ba khía cạnh:

Về nhận thức: Chưa hiểu đúng ý nghĩa học tập nhóm; hiểu chưa đầy đủ về nhiệm vụ nhóm; chưa biết cách thực hiện công việc nhóm.

Về cảm xúc (thái độ): Lúng túng khi thể hiện quan điểm; lo sợ bị từ chối ý kiến; khó khăn trong giải quyết bất đồng.

Về hành vi: Chưa đảm nhận vai trò nhóm; ít trao đổi với thành viên khác; khó tham gia hoạt động nhóm một cách tích cực.

2.2. **Đánh giá thực trạng khó khăn tâm lý trong học tập nhóm học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc**

2.2.1. *Thiết kế nghiên cứu và phân tích dữ liệu*

Bảng câu hỏi được thiết kế gồm ba phần: giới thiệu mục tiêu khảo sát và hướng dẫn trả lời; thông tin cá nhân (giới tính, khối lớp, kết quả học tập); và nội dung khảo sát về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc. Nội dung chính gồm 9 mục câu hỏi tập trung vào ba khía cạnh: nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến khó khăn tâm lý trong học tập nhóm. Các câu hỏi được xây dựng theo thang đo Likert 5 mức độ (theo Croasmun & Ostrom,

2011). Độ tin cậy Cronbach's Alpha của bảng hỏi đạt 0,829, cho thấy độ tin cậy cao. Thang đo được mã hóa trên phần mềm SPSS 20.0, với giá trị khoảng cách là 0,8, được phân loại như sau: 1.0 – 1.8: Rất thấp; 1.9 – 2.6: Thấp; 2.7 – 3.4: Trung bình; 3.5 – 4.2: Cao; 4.3 – 5.0: Rất cao

Dữ liệu thu thập được xử lý bằng SPSS for Windows 20.0, sử dụng các phép phân tích như: T-test, ANOVA, Mean, Std. Deviation, Percent, Frequencies,...

Khảo sát được tiến hành vào tháng 3 năm 2024 với 195 học sinh từ lớp 6 đến lớp 8 tại Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An. Cơ cấu mẫu như sau:

- Giới tính: Nam: 105 học sinh (53.8%); Nữ: 90 học sinh (46.2%).

- Khối lớp: Lớp 6: 84 học sinh (43.1%); Lớp 7: 44 học sinh (22.6%); Lớp 8: 67 học sinh (34.4%).

- Kết quả học tập: Mức tốt: 10 học sinh (5.1%); Mức khá: 68 học sinh (34.9%); Mức đạt: 117 học sinh (60.0%); Mức chưa đạt: 0 học sinh (0.0%)

2.2.2. *Thực trạng mức độ biểu hiện khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc*

Giả thuyết nghiên cứu:

H01: Học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc không gặp khó khăn tâm lý trong học tập nhóm.

Kết quả khảo sát thực trạng khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc: Số liệu cho thấy điểm trung bình về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở là 2.17, tương ứng với mức độ “Thấp” trên thang đo. Giá trị trung bình này dao động từ 1.91 đến 2.50. Các chỉ số cao nhất về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm được xếp hạng như sau: Lúng túng khi giải quyết bất đồng trong nhóm (ĐTB = 2.50, ĐLC = 1.203), Lo sợ các ý kiến của mình không được nhóm chấp thuận (ĐTB = 2.46, ĐLC = 1.309), Lúng túng trong việc thể hiện quan điểm của mình trước nhóm (ĐTB = 2.34, ĐLC = 1.188), Chưa đảm nhận được các vai trò khác nhau trong nhóm (ĐTB = 2.18, ĐLC = 1.137), Chưa thường xuyên trao đổi với các thành viên khác trong nhóm (ĐTB = 2.16, ĐLC = 1.126), Chưa biết cách thực hiện các công việc khác nhau của nhóm (ĐTB =

2.10, $\text{ĐLC} = 0.961$), Chưa hiểu đúng ý nghĩa của việc học tập nhóm ($\text{ĐTB} = 1.98$, $\text{ĐLC} = 1.005$), Hiểu chưa đúng, chưa đầy đủ về các nhiệm vụ khác nhau trong học tập nhóm ($\text{ĐTB} = 1.94$, $\text{ĐLC} = 0.909$), Khó tham gia học tập với nhóm ($\text{ĐTB} = 1.91$, $\text{ĐLC} = 1.085$).

Xét về tỷ lệ phần trăm, có một tỷ lệ học sinh chọn mức “Rất cao” và “Cao” trên thang đo, cho thấy khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở là rất đa dạng. Điều này có nghĩa là khó khăn tâm lý không phải chỉ xảy ra ở một số ít học sinh mà ảnh hưởng đến một tỷ lệ đáng kể học sinh.

Vì vậy, giả thuyết H01 bị bác bỏ, vì có sự tồn tại của khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở tại Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc.

Kết luận từ nghiên cứu này là học sinh trung học cơ sở tại các trường này gặp phải những khó khăn tâm lý trong học tập nhóm, bao gồm: Lúng túng khi giải quyết bất đồng trong nhóm, Lo sợ các ý kiến của mình không được nhóm chấp nhận, Lúng túng trong việc thể hiện quan điểm của mình trước nhóm, Chưa đảm nhận được các vai trò trong nhóm, Chưa thường xuyên trao đổi với các thành viên khác trong nhóm, và một số khó khăn khác như chưa hiểu đúng ý nghĩa của việc học nhóm, khó tham gia học tập với nhóm,... Những khó khăn này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả học tập nhóm nói chung, cũng như kết quả học tập của các em.

Mặc dù điểm trung bình về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm là 2.17 (mức độ “Thấp”), nhưng tỷ lệ học sinh gặp khó khăn ở mức độ “Cao” và “Rất cao” vẫn đáng được quan tâm. Tuy không cao nhưng tỷ lệ này đủ để chúng ta nhận thấy rằng việc khắc phục các khó khăn tâm lý này là rất cần thiết, bởi chúng không chỉ ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần và sức khỏe học sinh mà còn làm giảm hiệu quả của quá trình học tập nhóm.

Xét về các khía cạnh biểu hiện của khó khăn tâm lý trong học tập nhóm, chúng tôi nhận thấy rằng mức độ khó khăn về nhận thức thấp hơn so với thái độ và hành vi. Điều này có nghĩa là các em ít gặp khó khăn hơn ở mức độ nhận thức nhưng lại gặp nhiều khó khăn hơn ở các mặt thái độ và hành vi trong quá trình học tập nhóm.

Tóm lại, học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc gặp phải khó khăn tâm lý trong học tập nhóm, nhưng chủ yếu ở mức độ thấp. Các em có thể nhận thấy rõ những khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của mình, nhưng những khó khăn này thường dễ dàng khắc phục và vượt qua.

2.2.3. Thực trạng khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc xét theo giới tính, khối lớp, kết quả học tập

Các giả thuyết nghiên cứu được đặt ra gồm: H02: Không có sự khác biệt đáng kể về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm giữa học sinh nam và nữ; H03: Không có sự khác biệt đáng kể về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm giữa học sinh các khối lớp khác nhau; H04: Không có sự khác biệt đáng kể về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm giữa học sinh có kết quả học tập khác nhau.

Kết quả phân tích khảo sát cho thấy:

Với giá trị $\text{Sig} = 0.57 > 0.05$, không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm giữa học sinh nam và nữ. Do đó, giả thuyết H02 được chấp nhận.

Với giá trị $\text{Sig} = 0.02 < 0.05$, có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa học sinh các khối lớp về mức độ khó khăn tâm lý trong học tập nhóm. Vì vậy, giả thuyết H03 bị bác bỏ.

Với giá trị $\text{Sig} = 0.14 > 0.05$, không có sự khác biệt đáng kể về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm giữa học sinh có kết quả học tập khác nhau. Do đó, giả thuyết H04 được chấp nhận.

Như vậy, giới tính và kết quả học tập không ảnh hưởng đáng kể đến khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở. Tuy không có sự khác biệt rõ rệt, nhưng đây vẫn là những yếu tố cần được các nhà giáo dục lưu tâm.

Kết quả cho thấy học sinh lớp 7 gặp khó khăn tâm lý trong học tập nhóm cao hơn lớp 6 và lớp 8. Điều này có thể lý giải từ đặc điểm phát triển tâm lý của học sinh lớp 7 – giai đoạn các em bắt đầu khẳng định cái tôi cá nhân nhưng kỹ năng giao tiếp, hợp tác và giải quyết xung đột còn hạn chế. Đồng thời, mối quan hệ bạn bè ở lứa tuổi này bắt đầu phức tạp hơn, dễ dẫn đến lo lắng bị từ chối, ngại trình bày ý kiến hoặc thiếu gắn kết nhóm.

Ngoài ra, học sinh lớp 7 phải đối mặt với áp lực học tập tăng dần, nhưng chưa có nhiều kinh nghiệm làm việc nhóm như học sinh lớp 8. Những yếu tố này có thể góp phần làm tăng mức độ khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của các em. Vì vậy, giáo viên cần đặc biệt chú trọng đến việc hỗ trợ kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh lớp 7, nhất là về mặt giao tiếp, giải quyết mâu thuẫn và xây dựng tinh thần hợp tác.

2.2.4. Tương quan giữa các mặt biểu hiện khó khăn tâm lý trong học tập của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây

Bảng. Tương quan giữa các mặt biểu hiện khó khăn tâm lý trong học tập nhóm của học sinh trung học cơ sở Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây

Tương quan giữa các mặt biểu hiện khó khăn tâm lý trong học tập nhóm		Nhận thức	Thái độ	Hành vi
Nhận thức	Correlation Coefficient	1	.605**	.700**
	Sig. (2-tailed)	.	.000	.000
	N	195	195	195
Thái độ	Correlation Coefficient	.605**	1	.744**
	Sig. (2-tailed)	.000	.	.000
	N	195	195	195
Hành vi	Correlation Coefficient	.700**	.744**	1
	Sig. (2-tailed)	.000	.000	.
	N	195	195	195

** Correlation is significant at the 0.01 level (2-tailed).

Các giả thuyết nghiên cứu được đặt ra bao gồm: H05: Không có mối tương quan giữa điểm trung bình về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm về mặt nhận thức với điểm trung bình về mặt thái độ; H06: Không có mối tương quan giữa điểm trung bình về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm về mặt nhận thức với điểm trung bình về mặt hành vi; H07: Không có mối tương quan giữa điểm trung bình về khó khăn tâm lý trong học tập nhóm về mặt thái độ với điểm trung bình về mặt hành vi.

Kết quả từ nghiên cứu cho thấy, các giá trị Sig. đều bằng 0.000 (< 0.01), chứng tỏ các mối tương quan đều có ý nghĩa thống kê. Do đó, các giả thuyết H05, H06 và H07 đều bị bác bỏ. Cụ thể: Mối tương quan giữa nhận thức và thái độ có hệ số Pearson là 0.605; Mối tương quan giữa nhận thức và hành vi đạt 0.700; Mối tương quan giữa thái độ và hành vi là 0.744. Các hệ số này đều nằm trong khoảng từ 0.60 đến 0.75, cho thấy mối tương quan thuận, chặt chẽ và cùng chiều giữa ba khía cạnh nhận thức, thái độ và hành vi trong khó khăn tâm lý khi học tập nhóm.

Điều này đồng nghĩa với việc: khi học sinh gặp khó khăn về mặt nhận thức, rất có khả năng những khó khăn này sẽ kéo theo khó khăn về mặt thái độ và hành vi, và ngược lại.

Để giúp học sinh khắc phục hiệu quả các khó khăn tâm lý trong học tập nhóm, giáo viên cần tác động đồng bộ đến cả ba mặt: nhận thức, thái độ

và hành vi. Tuy nhiên, tùy thuộc vào tình hình thực tế của từng lớp học, có thể ưu tiên can thiệp trước vào mặt nổi trội nhất về khó khăn. Trong đó, nhận thức được xem là nền tảng, giúp định hướng và điều chỉnh thái độ cũng như hành vi phù hợp. Khi học sinh đã có nhận thức đúng đắn, việc thay đổi thái độ và hành vi sẽ trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy học sinh THCS Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An, Trường Đại học Tây Bắc gặp một số khó khăn tâm lý trong học tập nhóm như: lo lắng khi trình bày ý kiến, lúng túng khi xử lý mâu thuẫn, chưa đảm nhận vai trò trong nhóm, thiếu kỹ năng làm việc nhóm, và hiểu chưa đầy đủ về học tập nhóm. Những khó khăn này ảnh hưởng đến hiệu quả học tập nhóm.

Không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về khó khăn tâm lý theo giới tính và kết quả học tập. Tuy nhiên, theo khối lớp, học sinh lớp 7 có mức độ khó khăn cao hơn học sinh lớp 6 và lớp 8, và sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê.

Ngoài ra, có mối tương quan thuận, chặt chẽ giữa nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến khó khăn tâm lý trong học tập nhóm. Phát hiện này cho thấy giáo viên cần quan tâm đến đặc điểm từng khối lớp để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, giúp học sinh vượt qua khó khăn tâm lý trong quá trình học nhóm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] A.V.Petrovski, *Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm*. Hà Nội: Nxb Giáo dục, 1982.
- [2] Đ.T.Lan, "Một số khó khăn tâm lý trong hoạt động học ngoại ngữ của sinh viên những năm đầu ở trường ĐHNH – ĐHQG Hà Nội", *Tạp chí Tâm lý học*, số 2, tr.53-58, 2008.
- [3] N.T.Vui, *Khó khăn tâm lý của học sinh lớp 1 người dân tộc*. Hà Nội: Nxb Đại học Quốc gia, 2016.
- [4] N.X. Thức và Đ.T.L.Hương, "Phân tích các biểu hiện khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên năm thứ nhất sư phạm", *Tạp chí Tâm lý học*, số 9, tr.14-21, 2007.
- [5] V.T.Nho, *Tâm lý học phát triển*. Hà Nội: Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999.
- [6] T.T.K.Hà, *Giáo trình Tâm lý học phát triển*. Hà Nội: Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.